

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thành phố Tây Ninh, ngày 21 tháng 5 năm 2020*

Số: 129/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hồng N1, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ 21 hẻm 52 Điện Biên Phủ, Khu phố Ninh Phúc, Phường Ninh Thạnh, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N2, sinh năm 1990; Địa chỉ: 125/1C đường Bờ Lội, Khu phố Ninh Thọ, Phường Ninh Sơn, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Tổ 21 hẻm 52 Điện Biên Phủ, Khu phố Ninh Phúc, Phường Ninh Thạnh, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng N1 và anh Nguyễn Văn N2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng N1 và anh Nguyễn Văn N2 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Hiệp, sinh ngày 18-3-2014 cho anh N2 trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao con chung Nguyễn

Quốc Huy, sinh năm 09-01-2017 cho chị N1 trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Ghi nhận chị N1 và anh N2 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị N1, anh N2 có quyền và N2 vụ thăm con chung theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Chị N1, anh N2 mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; Chị N1 tự nguyện nộp thay án phí cho anh N2 nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N1 đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002371 ngày 10-3-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho chị N1 150.000đ (một trăm năm chục ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV -TAND tỉnh TN;
- VKSND TP Tây Ninh;
- Chi cục THADS. TP Tây Ninh;
- UBND Phường Ninh Sơn, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**NGUYỄN NHƯ SƠN**